

**Thuyết minh về một loài hoa mà em yêu thích - Văn mẫu lớp 8****Dàn ý giới thiệu một loài hoa hoặc một loài cây**

1. Mở bài: Giới thiệu tên loài hoa hay loài cây mà em yêu thích.

2. Thân bài: Thuyết minh về đặc điểm, phẩm chất của loài cây, loài hoa.

Hoa (cây) có đặc điểm gì nổi bật: Nguồn gốc, thân, lá, hoa, nụ, quả.

Vai trò, tác dụng của loài hoa hay loài cây đó là gì: Làm cảnh, trang trí cho đẹp; làm thuốc; lấy quả,...(nếu dẫn ra được các số liệu cụ thể thì càng tốt).

3. Kết bài: Nêu cảm nghĩ của bản thân đối với loài hoa hay loài cây mà mình yêu thích. Cũng có thể nêu ra những bài học về sự thích thú và ích lợi của cuộc sống gần gũi với thiên nhiên.

1. Thuyết minh về cây bưởi

Cây bưởi là một trong những cây ăn quả quen thuộc và có lợi ích rất lớn trong kinh tế với con người. Vì thế theo một lẽ tự nhiên cây bưởi trở nên gần bó và được mọi người yêu thích.

Bưởi có nguồn gốc từ vùng Đông Nam Á, Đông Dương, Trung Quốc, Ấn Độ có tên khoa học là Citrus Grandis thuộc họ Cam quýt, ưa khí hậu nóng ẩm nên chỉ trồng được ở các vùng nhiệt đới và á nhiệt đới nóng. Các quần đảo Angti (thuộc vùng biển Caribê - Châu Mỹ) cũng có bưởi nhưng là bưởi chùm, tên khoa học là Citrus pradisi, còn gọi là bưởi Pômêlô. Phương Tây ưa bưởi chùm ngược lại với phương đông chúng ta ưa bưởi ta vì mọng nước hơn.

Cây bưởi thuộc loại cây thân nhỏ, sống đa niên, có thể sống hơn 30 năm tùy vào giống cây và chăm sóc. Bưởi là loài cây to, cao trung bình khoảng 3-4 m ở tuổi trưởng thành, vỏ thân có màu vàng nhạt, ở những kẽ nứt của thân đôi khi có chảy nhựa. Từ thân cây chia thành ba cành lớn, từ ba cành lớn chia thành nhiều cành, cành có gai dài, nhọn. Lá bưởi có gân hình mạng, phiến lá hình trứng, dài 10 -12 cm, rộng 5-6 cm, hai đầu tù, nguyên, dai, cuống có địa cánh to.

Hoa bưởi rất đẹp. Hoa bưởi màu trắng ngà ngà, là loại hoa kép có năm cánh nở uốn cong bao quanh nhị vàng như màu nắng mùa thu. Hoa bưởi không mọc đơn lẻ mà mọc thành từng chùm với nhau. Mỗi chùm có khoảng sáu đến mười bông hoa. Hoa bưởi rất thơm. Mùi hương nhẹ nhẹ không gắt mà thoang thoảng trong gió rất dễ chịu.



Quả bưởi hình cầu to, vỏ dày, màu sắc tùy theo giống. Da bưởi trơn, bóng. Nhìn xa trông những quả bưởi lúc lửu thích mắt. Hạt bưởi màu trắng, dẹt, rất có lợi trong nhiều bài thuốc tốt.

Họ hàng nhà bưởi rất phong phú và đa dạng. Việt Nam là một trong những vùng nguồn gốc cây bưởi nên có rất nhiều giống bưởi, có nhiều giống bán hoang dại chua đắng, nhưng cũng có nhiều giống ngon như bưởi Đoan Hùng, bưởi Diễn, bưởi Phúc Trạch, bưởi Thanh Trà, bưởi Năm Roi, bưởi da xanh, bưởi Biên Hoà...

Cây bưởi có rất nhiều lợi ích đối với đời sống chúng ta. Hoa bưởi thơm thường được dùng để tết thành vòng hoa, ướp chè. Chè ướp hương hoa bưởi trở thành thức uống đặc sản dân giã của con người Việt Nam. Hoa bưởi cũng được dùng cùng vỏ bưởi để nấu thành nước gội đầu cho các bà các mẹ các chị vì không chỉ gội rất sạch mà còn rất thơm.

Tháng Tám hàng năm là mùa bưởi chín. Những quả bưởi chín lúc lửu được hái xuống mang lên thấp hương ngày Rằm. Những múi bưởi dưới bàn tay trang trí khéo léo được tạo thành những hình thù ngộ nghĩnh cho mâm hoa quả Trung Thu. Bởi vậy mùa thu nhắc tới gắn liền với cây bưởi.

Ngoài ra bưởi còn được chế biến thành nhiều thức ăn tốt cho sức khỏe như salad, chè bưởi, nước ép bưởi,... Những món ăn đó có chứa nhiều vitamin có lợi cho da và hệ tiêu hoá. Vì thế bưởi còn được sử dụng trong các bài thuốc chữa các bệnh như đau bụng, ăn không tiêu, vàng da,...

Những người dân trồng bưởi muốn thu được vụ mùa cao phải có những bí quyết riêng của mình. Họ cần chú ý đến những yếu tố sau: Giống cây phải chuẩn, kỹ thuật chăm sóc cây phải khéo léo, chính xác,...Ngoài ra để cây sinh trưởng và phát triển tốt còn phụ thuộc vào những yếu tố tự nhiên như: Đất ẩm, kết cấu xốp, khí hậu ôn hoà, nguồn nước cung cấp cho cây phải sạch, phân bón vừa đủ, đúng lúc...

Cây bưởi có rất nhiều lợi ích trong cuộc sống chúng ta. Nó là loại cây đa năng góp phần tăng nguồn vốn sinh hoạt cho người dân. Vì thế cây bưởi luôn được mọi người yêu quý và trân trọng.

2. Thuyết minh về loài hoa sen

Ở Phương Tây, người ta đặt cho mỗi màu hoa, mỗi thứ hoa một ý nghĩa nhất định. Màu trắng biểu thị sự trong sạch, màu xanh nhạt chỉ sự xoa dịu đam mê, màu hoàng yến đường hoàng kiêu hãnh, màu phấn hồng êm ái ôn nhu. Còn ở Phương Đông,



hoa hồng tượng trưng cho tình yêu, hoa thủy tiên tượng trưng cho sắc đẹp kiều diễm, trong trắng, hoa cúc tượng trưng cho người ẩn dật, hoa phù dung sớm nở tối tàn thường được ví với những người con gái tài sắc vẹn toàn nhưng bạc mệnh; hoa lan là thứ hoa vương giả; hoa mẫu đơn là thứ hoa phú quý; hoa nhài là thứ hoa lãng mạn, chỉ nở về đêm. Còn hoa sen, thứ hoa gắn liền với con người Việt Nam tượng trưng cho sự thánh thiện, thanh khiết, và hoàn toàn thoát tục, luôn cố gắng vươn lên để đến được nơi tươi sáng nhất giống như con người Việt Nam.

Không phải ngẫu nhiên mà hoa sen được ví von như thế. Hoa sen là một loại hoa thanh khiết và có truyền thống lâu đời nhất ở phương Đông. Đây là một loài thực vật sống dưới nước có nguồn gốc Á Châu và chiếm giữ một vị trí cổ xưa trong tất cả nền văn hóa đặc biệt của Phật giáo. Những cánh, nhụy và gương hạt đã cấu thành một bông hoa sen có nét đẹp thanh thoát và màu tươi sáng. Sen được đỡ bằng một cuống hoa dài và đưa sen mọc khỏi trên mặt nước. Lá sen rất xanh có một lớp nhung trắng phủ trên bề mặt khi ánh nắng chiếu vào làm lớp nhung trắng đó óng ánh li ti mơ ảo rất đẹp. Gương hạt sen là một cảm hứng cho các nhà nghệ sĩ và những người thợ thủ công sáng tạo những tác phẩm kỳ diệu của mình. Hoa sen mọc trong bùn, sống trong bùn nhưng vượt lên khỏi nó để hướng đến mặt trời mà không hề bị bùn làm ô nhiễm, vấy bẩn. Cũng giống như một người được sinh ra trên thế giới, tồn tại giữa cuộc đời nhưng đã vượt thoát khỏi sự tham lam, sân hận, dục vọng và không bị vấy bẩn, ô nhiễm bởi dòng đời.

Ở Việt Nam, sen được xếp vào bộ tứ quý (4 mùa): Lan, sen, cúc, mai và xếp vào hàng "tứ quân tử" cùng tùng, trúc, cúc. Hoa sen rất thích hợp với môi trường có khí hậu nhiệt đới như nước ta. Từ Bắc vào Nam, nó có mặt khắp mọi nơi, gần gũi và thân thiết với mọi người như cây tre, cây đa... Nếu ở miền Bắc, hoa sen chỉ nở vào mùa hè, thì ở hầu khắp miền Nam quanh năm đâu đâu cũng thấy sen khoe sắc thắm, Làng quê nơi Bác sinh ra cũng có tên là Làng Sen, và có lẽ hoa sen đẹp nhất khi được ví với hình tượng Bác Hồ, người cha già dân tộc, vị lãnh tụ kính yêu của chúng ta:

*Tháp Mười đẹp nhất bông sen
Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ*

Trong lòng mỗi người dân Việt, sen là loài hoa tượng trưng cho vẻ đẹp tươi sáng, cao sang và thuần khiết mang tính chất dân tộc. Chính vì thế, hoa sen luôn là nguồn



cảm hứng bất tuyệt của thi ca và nghệ thuật... Có lẽ, không người Việt Nam nào không thuộc bài ca dao đầy tính triết lý này:

*Trong đầm gì đẹp bằng sen
Lá xanh bông trắng lại chen nhụy vàng
Nhụy vàng bông trắng là xanh
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn*

Người Việt đã cảm nhận được ý hay "Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn", sen sống trong bùn nhưng sen vươn lên trên lầy, toả hương thơm ngát. Sen có một sức sống mạnh mẽ đến kỳ lạ và tự tính của sen là tinh khiết, vô nhiễm. Nó tượng trưng cho bản tính thân thiện, phong thái tao nhã, tinh thần "vươn dậy" trong mọi nghịch cảnh của con người Việt Nam. Đặc biệt trong tư tưởng Phật giáo, hoa sen được tôn quý và chiếm vị trí rất quan trọng. Tinh thần "cư trần bất nhiễm trần", đó cũng chính là ý nghĩa của hoa sen biểu trưng cho những giá trị đạo đức, sự thuần khiết và thánh thiện, sự duy trì và phát triển của Phật pháp, trí tuệ dẫn đến niết bàn. Trong các công trình kiến trúc Phật giáo ở Việt Nam, sen luôn trở thành hình tượng nghệ thuật. Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu lấy cảm hứng từ hoa sen là chùa Một Cột. Theo truyền thuyết, ngôi chùa này được hình thành từ một giấc mộng đài sen của vua Lý Thái Tông. Chùa có hình dáng hoa sen, mọc lên từ hồ nước, chỉ với "một cột" như một cọng sen. Ở đây, hoa sen là sự giác ngộ, đạt được sự trong sáng và giải thoát khỏi bùn nhơ...

Cái đẹp là để người ta yêu! Nhưng có người yêu cái đẹp rực rỡ, chói ngời, lại có người yêu cái đẹp giản đơn, mộc mạc. Còn tôi, tôi yêu cái đẹp bình dị nhưng khiến người ta phải ngẫm suy. Phải chăng vì hoa sen cũng thế nên tôi mới cảm nhận được cái đẹp trong loài hoa này? Giữa chốn đầm lầy lạnh lẽo, mầm hoa kiên trì chắt lọc những tinh hoa từ đất mẹ. Thế rồi một sớm mai nắng đẹp, hoa sen vươn lên, xòe cánh đón nắng mai. Từng cánh hoa tinh khôi, thoảng nhẹ chút hương theo gió. Miền đất mênh mông nước nổi, ngai ngái mùi bùn, ấy mà sen vẫn rạng ngời vươn cao. "Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn" – ấn tượng hoa sen đọng lại trong lòng người là như thế. Bình dị mà thanh cao! Bất giác, ta nhớ đến những con người sống giữa những cơn lốc của cuộc đời, giữa cái nghèo đói vây quanh. Những tưởng họ sẽ buông tay, phó mặc cho con vạ định mệnh cứ xoay vần, nhưng không, họ vẫn là chính họ! Dầu biết hoàn cảnh có thể thay đổi con người, bề khổ có thể rửa trôi sự chân chất, hiền hòa, họ vẫn giữ nguyên con tim hồng những niềm tin, những tia



sáng vị tha, độ lượng. Và rồi, họ mơ một ngày mai tươi sáng, họ sẽ là đóa sen thơm tỏa ngát giữa cảnh đời chông gai. Phẩm chất thanh cao của loài sen đã khắc họa vào cả tim người...

Hắn ta sẽ không quên được Mạc Đĩnh Chi – một tấm gương sáng trong lòng người. Câu chuyện về cuộc đời ông là chuỗi ngày khó nhọc với những chú đom đóm trên hành trình đi tìm con chữ. Khi đứng trước vua, ông đã thể hiện rõ phẩm chất của mình qua bài phú "Ngọc tỉnh liên" (Hoa sen trong giếng ngọc). Vì hoa sen vốn có tiết tháo thanh cao, không hoa nào sánh được, tuy gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn; vả lại sen này lại trồng trong giếng ngọc nữa thì sen càng cao quý biết bao. Ông như sen, dù có phải ở vào hoàn cảnh ô trọc thế nào thì cũng vẫn giữ khí tiết thanh cao, hướng chí ở phải vào một thời tốt đẹp, vua minh chánh thì người ông càng cao quý biết mấy. Sen quý nhưng phải có người sành mới biết thưởng thức. Đóa sen thâm lặng, hiền hòa nhưng cao quý biết chừng nào. Chẳng cầu kỳ, tỏa sáng cũng chẳng quá tầm thường, lấm lem, sen đơn thuần là một đóa hoa làm đẹp cho đời. Tôi yêu cái giản dị ấy! Tôi càng yêu những con người mộc mạc, chân chất muốn góp tay vẽ nên màu sắc đẹp tươi cho bức tranh cuộc đời. Họ cũng như hoa sen, đâu không xuất thân từ nơi khá giả, không đón nhận nhiều sự ưu ái, yêu thương như bao người khác, họ vẫn cố sống tốt, sống đẹp. Vẻ đẹp mộc mạc ấy mới cao quý chừng nào...

Giản dị, tao nhã và thuần khiết, sen là hiện thân cho tính cách, lối sống và tâm hồn người Việt. Sen còn là món quà vô giá từ thiên nhiên, bởi từ sen có thể chế biến những thực phẩm bổ dưỡng, những bài thuốc đặc trị. Gương sen hình phễu, nhẹ, xộp, màu đỏ tía, không có mùi, có tác dụng cầm máu rất hiệu quả lên được chế biến thành nhiều loại thuốc để chữa bệnh băng huyết, cao huyết áp,... Hạt sen nhỏ, có màu vàng, vừa là món ăn dân dã quen thuộc, lại là một loại thuốc rất tốt dành để chữa bệnh mất ngủ, suy nhược thần kinh. Tâm sen màu xanh, nằm giữa hạt sen, có thể dùng để ướp trà, tạo lên hương vị thơm dịu. Lá sen khô nghiền vụn và lá sen tươi, tất cả đều thái nhỏ, hoà với nước uống mỗi ngày còn giúp thanh nhiệt. Ngó sen vừa là một loại thuốc chữa các bệnh về gan, lại vừa là món ăn quen thuộc của người Việt, trong bữa cơm mà có một bát nộm ngó sen, vừa ngon lại giúp dễ tiêu hóa, khó ai có thể từ chối được. Ngày xuân, nhà ai cũng đều có một hộp mứt sen đậm đà bản sắc dân tộc, kết hợp với trà cau, nước trà mang lại một không khí ấm áp mà thân thương, vui vẻ mà lịch sự. Nhớ hồi bé, ngày hè, mẹ thường nấu cho bát chè sen với đường, vừa thơm, ngọt lại mát, đi chơi cả ngày nhưng vẫn yên tâm không sợ bị ốm.



Hoa sen đúng là loại hoa mà thiên nhiên đã ban tặng cho đất nước chúng ta, một loại hoa mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc.

Trong Phật giáo, Phật tổ Thích Ca được sinh ra từ đóa sen vàng và giống như bông sen, tượng trưng cho sự thánh thiện, tinh khiết, Phật tổ đã cứu nhân độ thế, phổ độ chúng sinh, giúp bao người lầm đường lạc lối quay về với sự thánh thiện, hiền lương và được người đời tôn lên làm Phật. Nếu để ý kỹ ta có thể thấy chỗ nước ngay dưới cuống sen tuy là nước bùn nhưng lại rất trong, bùn xung quanh cuống thì đều lắng xuống tận đáy, phải chăng đó chính là khả năng thanh tẩy đến mức hoàn hảo của bông sen mà các loài hoa khác không có được. Tại đất nước Ai Cập, bông sen cũng được tôn thờ vì sự thanh khiết và thánh thiện, và đặc biệt đây là loài hoa duy nhất nở được trên dòng sông Nin huyền thoại bởi dòng chảy ở đây rất mạnh, các loài hoa khác đều bị vùi dập bởi sóng nước nhưng riêng hoa sen thì khác, hoa sen có thể đâm chồi, nảy lộc và đem lại vẻ đẹp không gì sánh bằng cho con sông huyền thoại này.

Hãng hàng không Vietnam-Airline đã chọn hình ảnh bông sen sáu cánh làm biểu tượng của mình sau bao thời gian chắt lọc, suy nghĩ. Phải chăng đó cũng là biểu tượng mà người Việt Nam muốn cho bạn bè quốc tế trên khắp năm châu được biết đến. Đóa sen hồng giờ đã được nâng lên không trung, bay đến với khắp mọi nơi trên thế giới, mang niềm vui đoàn tụ, hạnh phúc, hòa bình và đã giúp khoảng cách giữa người và người, giữa các cộng đồng trên thế giới được xích lại gần nhau. Trong mắt của bạn bè thế giới, hình ảnh của bông sen sẽ in đậm và đọng lại trong tư tưởng của mọi người về một đất nước anh hùng, bất khuất dù phải trải qua bao cuộc bể dâu, bao trận chiến tang thương, khốc liệt nhưng giờ đây vẫn vững bước đi lên hội nhập với thế giới. Và rồi đây, tôi lại thầm cảm ơn, cảm ơn đóa sen mang tên "Việt Nam" đã tỏa hương thơm ngát.

Dù thời gian đang hằn những bước chân vào tạo hóa nhưng tôi tin bông hoa sen dù có trải qua bao cuộc đổi thay vẫn sẽ giữ được vẻ đẹp thanh khiết, mùi hương dịu dàng giống như con người Việt Nam vẫn luôn vươn lên để tỏa sáng như đóa sen vươn mình đón nắng mai nơi bùn đất. Và rồi một ngày, sắc sen rạng rỡ giữa cuộc sống mến thương.

*Sen vẫn thế, âm thầm và lặng lẽ
Rồi một mai, bừng sáng giữa khung trời*



*Từ sâu thẳm chốn bùn lầy đất mẹ
Ngát hương sen, nét đẹp chẳng phai phai*

Xem thêm: [Thuyết minh về hoa sen](#)

3. Thuyết minh về hoa Mai Vàng

Mỗi dịp xuân về, ngàn hoa lại khoe sắc. Trong muôn ngàn loài hoa rực rỡ sắc hương ấy có một loài hoa rất đỗi quen thuộc với người Việt Nam: hoa mai vàng.

Mai vàng thuộc họ hàng mai, vốn là một loài cây hoang dã, mọc nơi núi rừng với dáng vẻ tự nhiên mà quyến rũ. Trải qua thời gian cùng với nhu cầu thưởng ngoạn, trao gửi tâm linh, con người đã phát hiện, thuần dưỡng và xem mai như một người bạn thân thiết, tao nhã.

Mai có dáng vẻ thanh cao. Thân cây mềm mại, lá xanh biếc, dịu dàng, hoa tươi, rực rỡ. Mai thường trút lá vào mùa đông và ra hoa vào mùa xuân. Hoa nở thành từng chùm, có cuống dài treo lơ lửng trên cành, thoảng mùi thơm e ấp, kín đáo. Mỗi nụ hoa thường có năm cánh. Cá biệt có hoa tới những chín, mười cánh. Dân gian vẫn tin rằng năm mới nhà nào có cành mai như vậy là dấu hiệu của điềm lành, của một năm thịnh vượng, an khang.

Mai thuộc loại dễ trồng và cũng dễ chăm sóc. Người ta thường trồng mai bằng cách chọn những hạt mai nhín mẩy, phơi khô rồi đem gieo vào đất ẩm, có thể gieo trong chậu hoặc ngoài vườn. Nó ưa đất ẩm và ánh sáng nhưng không chịu được úng. Vì vậy cần trồng cây mai nơi cao ráo và phải thường xuyên tưới nước cho cây. Nếu trồng trong chậu thì cần chú ý bón phân và thay đất hàng năm. Nếu chăm sóc tốt thì khoảng 5 – 7 năm mai có thể cho hoa. Để có một chậu hoa đẹp thường chú ý cắt nhánh, uốn cành, tạo thế để có được những chậu mai có hình dạng độc đáo, mang ý nghĩa sâu sắc, đậm chất triết lý Á Đông. Để mai ra hoa đúng vào ba ngày Tết, người trồng mai thường phải chú ý trút lá và canh thời tiết. Năm nào thời tiết nắng ấm thì trút lá trước Tết khoảng hai mươi lăm ngày. Năm nào rét đậm thì phải trút lá sớm hơn.

Từ lâu cây mai đã đi vào đời sống tinh thần của người Việt Nam. Tương truyền rằng chúa Nguyễn Hoàng lúc di dân vào miền Nam lòng vẫn không nguôi nỗi nhớ thương cảnh đào xứ Bắc nên mỗi độ xuân về lại dùng cành mai thay thế. Có lẽ thú chơi mai ngày Tết của người Việt ra đời từ đó. Đối với người Việt Nam, nhất là người miền Trung và miền Nam, mai thường là một thứ hoa thường không thể thiếu



trong ngày Tết. Ba ngày xuân, ai cũng muốn có một cành mai đẹp trong nhà, vừa để tô điểm sắc xuân, vừa để cầu mong những điều tốt đẹp. Cùng với hoa đào miền Bắc, hoa mai trở thành hiện thân của mùa xuân phương Nam. mai, trúc, cúc, tùng là biểu tượng của bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông. Không phải ngẫu nhiên mà Nguyễn Du đã viết: *"Nghêu ngao vui thú yên hà. Mai là bạn cũ, hạc là người quen"*. Mai là biểu tượng của người quân tử, là bạn tâm giao của những người thanh lịch, tao nhã.

Mai là một cây quý của người Việt Nam. Hiểu biết về cây mai sẽ giúp chúng ta khám phá ra bao điều thú vị để từ đó càng thêm yêu quý, nâng niu trân trọng và biết cách làm tôn vinh giá trị của mai, góp phần làm cho ngàn hoa của xứ sở luôn rực rỡ sắc hương.

Xem thêm: [Dàn ý thuyết minh về hoa mai](#) và [huyết minh về cây hoa mai ngày tết](#)

4. Thuyết minh về hoa hồng

Không biết từ bao giờ, cây hoa hồng đã trở thành một loài hoa tôn quý, vẻ đẹp của nó không thanh cao như hoa mai, không sắc sỡ như hoa ngũ sắc. Nhưng nó mang một vẻ đẹp mềm mại mà nhẹ nhàng, êm đềm như tình cảm của con người.

Cây hoa hồng có tên khoa học là Rose, thuộc họ hoa hồng, có xuất xứ ôn đới và á nhiệt đới, vùng bắc bán cầu. Theo các nhà khoa học, thực vật học thì hoa hồng đã xuất hiện trên trái đất khoảng vài chục triệu năm, còn cây hoa hồng được con người thuần chủng đưa vào trồng trọt cũng đã cách nay khoảng vài ngàn năm. Người ta khẳng định hoa hồng đầu tiên ở Trung Quốc và Tiểu Á, sau đó mới du nhập vào châu Âu, nhưng người châu Âu lại có công lai tạo ra giống hoa hồng hiện đại ngày nay. Trên thế giới, mỗi khi nhắc đến đất nước Bungari, người ta lại nhắc đến cây hoa hồng. Nếu như nói Nhật Bản là xứ sở của hoa anh đào thì Bungari lại là xứ sở của hoa hồng. Cây hoa hồng được trồng ở hầu khắp cả nước ta, đặc biệt là Đà Lạt.

Hoa Hồng thuộc họ rỗ chùm, là loại cây thân gỗ bụi, thân và cành có gai nhọn, đó là một trong những nét đặc trưng của cây hoa hồng. Lá hoa hình bầu dục, rìa lá có răng cưa, gân lá hình mạng. Cánh hoa còn tùy thuộc vào từng loại hoa hồng. Hồng nhung Đà Lạt có thể xem là loại hồng đẹp nhất nước ta, cánh hoa mềm mại, xếp chồng xen kẽ lên nhau, gần như hình trái tim mang một màu đỏ tươi thắm, nó như hội tụ tất cả những tinh túy của đất trời, của cuộc sống, của thế giới các loài hoa. Hoa hồng có ba loại chính, đó là: hoa hồng đại, hoa hồng cổ điển và hoa hồng hiện đại.



Hồng đại thường được thấy ở những nơi hoang dã, mọc ngoằn nghèo nên còn gọi là hồng leo. Hồng cổ điển là những giống hồng được thuần chủng, lai tạo từ trước năm 1867. Còn hồng hiện đại là những giống hồng được lai tạo từ sau năm 1867. Ở nước ta, hoa hồng còn được phân loại theo đặc tính của cây như: hồng cứng, hồng thạch, hồng quế, hồng cánh sen, hồng vàng...

Cây hoa hồng như một món quà thiên nhiên đã ban tặng cho con người chúng ta, nó làm phong phú thêm đời sống vật chất và tinh thần của con người. Người ta nói, hoa hồng tượng trưng cho tình yêu: tình yêu gia đình, tình mẫu tử, tình thầy trò, tình yêu đôi lứa... Cây hoa hồng như mang trong nó tâm linh của loài người, mỗi cánh hoa như ấp ủ một nỗi niềm, một tình cảm sâu lắng nào đó của con người. Trong ngày lễ "vu lan", vào chùa chúng ta thường thấy những bông hồng cài trên ngực áo thể hiện tình mẫu tử thiêng liêng, rồi đến ngày Nhà giáo Việt Nam, từng lớp học trò lần lượt mang những cành hồng đỏ thắm dâng tặng lên thầy, cô kính yêu như thể hiện lòng biết ơn. Ngày lễ Valentin, ngày 8/3... chúng ta cũng không quên những bông hồng xinh xắn tặng cho các mẹ, các chị và đặc biệt là người yêu mình. Cứ như thế, cây hoa hồng đi vào thơ ca một cách tự nhiên không biết từ lúc nào, chúng ta thường nghe câu nói dân gian Hoa đẹp là hoa có gai, câu nói đó ám chỉ cây hoa hồng, rồi ta cũng thường nghe bài hát Bông hồng cài áo, đọc tác phẩm Hoa hồng Bungari...

Không những phục vụ cho đời sống tinh thần, hoa hồng được phục vụ cho đời sống vật chất của con người. Một phòng họp, một phòng khách, một quán trà... có thêm một cành hồng trên bàn cùng đủ làm cho không gian thêm trang trọng và lãng mạn. Có thể nói rằng hoa hồng có tính trang trí cao. Hương hoa hồng không thơm ngát như hoa lài mà ngược lại rất nhẹ nhàng, dễ chịu. Vì vậy, hoa hồng được nhiều nước chọn nguyên liệu để làm nước hoa, mỹ phẩm, góp phần tôn lên vẻ đẹp của con người. Hoa hồng cũng được trồng kể kinh doanh, thu lợi nhuận.

Nhìn chung, hoa hồng ở Việt Nam thích nghi nhiệt độ trung bình từ 18 - 25°C, độ ẩm tối đa 85%, lượng mưa trung bình hàng năm từ 1000-2000 mm, độ pH từ 5,6 - 6,5. Trong mùa hè, do nhiệt độ lên cao, độ ẩm lớn cây hoa hồng có nguy cơ xuất hiện các loại bệnh như gỉ sắt, phấn trắng, rệp. Nếu cây bị nấm phấn trắng trong vụ xuân thì dùng đồng sulfat 1% để tưới, đồng thời phải cắt bỏ những cành bị bệnh nặng và đốt đi. Đất dùng để trồng hoa hồng phải bằng phẳng, tơi xốp.

Hoa hồng thường được nhân giống theo ba cách: giâm cành, chiết cành hoặc ghép cành.



Như thế, cây hoa hồng là loài hoa tượng trưng cho sắc đẹp và tâm tình, nó không thể thiếu trong đời sống vật chất lẫn tinh thần của con người. Vì vậy, bảo vệ và phát triển giống hoa hồng là điều cần thiết mà con người cần làm hiện nay.

Xem thêm: [Dàn ý thuyết minh về hoa hồng](#)

Mời các bạn xem tiếp tài liệu tại: <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-8>

